

Tên đơn vị: Trường THPT Lý Nhân Tông

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Quý II NĂM 2025

Ngày 28 tháng 6 năm 2025

Đơn vị tính: đồng



STT	Nội dung	Dự toán NSNN năm 2025				Kinh phí đã sử dụng		Dự toán còn lại	Ghi chú
		Tổng số	Dự toán giao đầu năm (số đã trừ tiết kiệm)	Kinh phí tiết kiệm	Dự toán bổ sung trong năm	Số đã chi trong kỳ	Lũy kế từ đầu năm		
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3-8	10
	Tổng cộng	9.864.840.000	9.864.840.000	12.000.000	126.840.000	4.276.912.248	4.389.473.417	5.532.707.583	
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	9.225.000.000	9.225.000.000	12.000.000	90.000.000	2.138.456.124	4.213.292.417	5.089.707.583	
a	Chi thanh toán cho cá nhân					2.017.975.027	3.992.887.415		
b	Chi hàng hoá dịch vụ					106.576.097	199.555.002		
c	Chi khác					13.905.000	20.850.000		
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	639.840.000	639.840.000			2.138.456.124	176.181.000	463.659.000	
2,1	<i>Kinh phí sửa chữa + quỹ tiền thưởng năm 2025 theo NĐ73/2024NĐ-CP</i>	603.000.000	603.000.000			97.201.500	139.341.000	463.659.000	
-	Kinh phí quỹ tiền thưởng năm 2025 theo NĐ73/2024NĐ-CP	443.000.000	443.000.000					443.000.000	
-	Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc thiết bị	160.000.000	160.000.000			97.201.500	139.341.000	20.659.000	
2,2	<i>Kinh phí đặc thù</i>	36.840.000	36.840.000		36.840.000	36.840.000	36.840.000		
-	KP Miễn giảm học phí	23.940.000	23.940.000		23.940.000	23.940.000	23.940.000		
-	HTCP học tập	12.900.000	12.900.000		12.900.000	12.900.000	12.900.000		
-	KP chính sách GD với người khuyết tật			-				-	
-	KP ưu đãi dạy người khuyết tật							-	